

ỨNG DỤNG TPR TRONG LỚP HỌC THỰC TẾ TẠI INDONESIA

Nguồn:

The Implementation of TPR (Total Physical Response) Method in

Teaching English for Early Childhood

Siti Sumihatul Ummah

STAIN Pamekasan, Jl. Raya Panglegur Km 4 Pamekasan, Indonesia

(Chọn lọc nội dung trọng tâm và biên tập lại bởi FLYER)

Trong lớp học , giáo viên thực hiện 3 bước bao gồm:

- Trước quá trình dạy
- Trong quá trình dạy
- Sau khi dạy

Trước khi dạy (Pre-teaching)

Giáo viên thực hiện một số hành động sau:

a. Giáo viên chào hỏi học sinh đầu tiết học nhằm khuấy động không khí.

Ví dụ:

Giáo viên	Good morning students. (Chào buổi sáng các em)
Học sinh	Good morning, teacher. (Chào buổi sáng thầy/ cô giáo) (Nói đồng thanh)
Giáo viên	How are you? (Các em thế nào?)
Học sinh	I'm fine... (Chúng em khỏe ạ (Nói đồng thanh)
Teacher	Oh, very good. (Ồ, tuyệt lắm).

b. Giáo viên khởi động bài học bằng cách gợi lại kiến thức bài cũ.

Giáo viên	Are you ready to learn English now? (Các em đã sẵn sàng để học tiếng Anh chưa nào?)
Học sinh	Yes! (Rồi ạ!) (Nói đồng thanh)
Giáo viên	Ok, class, do you still remember, what is the meaning of “viên phấn” in English? (Được rồi, cả lớp, các em vẫn nhớ “viên phấn” trong tiếng Anh là gì chứ?) - Giáo viên chỉ vào viên phấn.

Học sinh	“Chalk” ạ! (Đồng thanh)
Giáo viên	Ok, very good. Never mind if you forget. If you don’t know the meaning of “viên phấn”. So, we learn together, ok? (Ồ, tốt lắm. Đừng lo nếu các em quên nhé. Nếu các em chưa biết nghĩa của từ “viên phấn”, chúng ta sẽ cùng nhau học, được chứ?)
Học sinh	Yes, teacher. (Vâng ạ) (Đồng thanh)
Giáo viên	Được rồi, bây giờ cô sẽ dạy các em về mệnh lệnh. (Nói bằng tiếng Indo)
Giáo viên	Ok, today we will study about imperative. (Được rồi, hôm nay chúng ta sẽ học về mệnh lệnh.)

c. Giáo viên yêu cầu học sinh im lặng và chú ý vào tài liệu.

=> Trong một lớp học tiếng Anh tại Indonesia, giáo viên đôi khi sử dụng ngôn ngữ mẹ đẻ (tiếng Indo) để giải thích tài liệu hoặc hướng dẫn cho học sinh nhằm giúp các em dễ hiểu hơn. Suy ra, khi ứng dụng phương pháp TPR, thầy cô có thể dùng tiếng Việt để giải thích về cách vận hành hoặc hướng dẫn các em làm theo những mệnh lệnh ngắn, sau đó nói lại bằng tiếng Anh.

Có thể thấy, vai trò của giáo viên và học sinh được hiện rõ ngay từ bước Pre-teaching:

Giáo viên là người thực hiện hành động đầu tiên – học sinh là người bắt chước.

Trong khi dạy (Whilst – teaching)

a. Giáo viên bắt đầu bài học bằng cách giới thiệu về chủ đề bài học và giải thích các câu mệnh lệnh.

b. Giáo viên viết chủ đề lên bảng kèm ý nghĩa và viết các ví dụ về câu mệnh lệnh trên bảng trắng. Ví dụ:

- Stand up! : Đứng lên!
- Sit down! : Ngồi xuống!
- Jump! : Nhảy lên!
- Raise your hands! : Giơ tay lên!
- Clap your hands! : Vỗ tay!
- Turn around! : Quay vòng!

c. Giáo viên yêu cầu học sinh ngồi thành vòng tròn.

- d.** Giáo viên giải thích ý nghĩa của từng câu mệnh lệnh và củng cố minh họa những hành động này.
- e.** Giáo viên yêu cầu học sinh bắt chước trong việc đọc các câu mệnh lệnh một cách nhanh chóng.
- f.** Giáo viên lại minh họa các câu mệnh lệnh bằng cách thực hiện các hành động. Thầy cô yêu cầu học sinh bắt chước hành động của mình dựa trên các chỉ dẫn. Các hoạt động này được thực hiện nhanh chóng để học sinh có thể hiểu được những gì được chỉ dẫn
- g.** Giáo viên cho học sinh thực hành các câu mệnh lệnh trước lớp theo cặp.
- h.** Giáo viên thưởng cho các học sinh có thể trả lời đúng chỉ dẫn của giáo viên.
- i.** Cuối cùng, giáo viên yêu cầu học sinh thực hành lại cùng cô bằng cách thực hiện các phản ứng theo thể chất.

=> Trong khi giảng dạy, các nhà nghiên cứu nhận thấy một số đặc điểm và nguyên tắc của phương pháp TPR trong các hoạt động dạy tiếng Anh, chẳng hạn như:

1. Các hướng dẫn tiếng Anh được trình bày dưới dạng mệnh lệnh. Theo lý thuyết của Richard, nguyên tắc của phương pháp này xem xét cách tiếp cận hiểu biết vì học sinh phải chú ý nhiều đến chỉ dẫn của giáo viên. Điều này xuất phát từ khả năng nghe hiểu của học sinh.
2. Ngôn ngữ nói được chú trọng hơn ngôn ngữ viết. Đây là một đặc điểm của phương pháp TPR.
3. Từ vựng của các câu mệnh lệnh cũng được nhấn mạnh hơn các thành phần ngôn ngữ khác (như ngữ pháp). Những từ vựng này được tích hợp trong các câu mệnh lệnh. Theo Krashen và Terrell (1983), *học sinh lắng nghe chỉ dẫn của giáo viên bằng cách sử dụng ngôn ngữ mục tiêu một cách giao tiếp*. Sau đó, giáo viên giúp học sinh hiểu các chỉ dẫn bằng cách đưa ra các minh họa như ví dụ trên.